

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02/2015/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 13 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý,

vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các chủ đầu tư, chủ quản lý, sử dụng cầu, đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, vận hành
khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu
trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo Điều 18 Thông tư 12/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn (gọi tắt là Thông tư 12/2014/TT-BGTVT).

b) Các vấn đề khác liên quan đến quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thực hiện theo quy định tại Thông tư 12/2014/TT-BGTVT và các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, vận hành, khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Xác định chủ quản lý sử dụng cầu trên đường giao thông nông thôn

1. Đối với cầu thuộc sở hữu Nhà nước

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) là chủ quản lý sử dụng cầu và thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì cầu trên các tuyến đường do mình quản lý theo phân cấp.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân

dân cấp xã) là chủ quản lý sử dụng cầu và thực hiện quản lý, vận hành khai thác và bảo trì cầu trên các tuyến đường do mình quản lý theo phân cấp.

2. Đối với cầu thuộc sở hữu của cộng đồng dân cư, sở hữu tư nhân và các trường hợp không thuộc sở hữu Nhà nước, chủ sở hữu cầu là chủ quản lý sử dụng cầu.

Trường hợp cộng đồng dân cư, tư nhân sau khi đầu tư xây dựng xong không đủ khả năng làm chủ quản lý sử dụng cầu thì cơ quan được phân công, phân cấp quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ quản lý sử dụng cầu.

3. Trường hợp cầu được xây bằng nhiều nguồn vốn và từ sự đóng góp của cộng đồng dân cư, Nhà nước góp vốn hoặc hỗ trợ, tài trợ của tổ chức, cá nhân thì các bên thống nhất lựa chọn chủ quản lý sử dụng cầu.

Điều 3. Trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý vận hành khai thác cầu

1. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải (Sở GTVT)

a) Hướng dẫn, kiểm tra theo thẩm quyền việc thực hiện các quy định về quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Thỏa thuận với chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng cầu trên đường giao thông nông thôn về việc thẩm định quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu khi có đề nghị.

c) Rà soát và tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác toàn bộ các cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh, danh sách các cầu hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn để báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác hệ thống cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Trực tiếp lập (hoặc thuê tư vấn lập) quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình cầu trên đường giao thông nông thôn (thuộc thẩm quyền quản lý) đang sử dụng nhưng chưa có quy trình quản lý, vận hành khai thác.

c) Thẩm định (có thỏa thuận với Sở GTVT), phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, cộng đồng dân cư và các cơ quan trực thuộc trong việc thực hiện các trách nhiệm đối với việc quản lý, vận hành khai thác các cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn.

e) Tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác các cầu, danh sách các cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn bị hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn để báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý và gửi Sở GTVT.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác hệ thống cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Trực tiếp lập (hoặc thuê tư vấn lập) quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình cầu trên đường giao thông nông thôn (thuộc thẩm quyền quản lý) đang sử dụng nhưng chưa có quy trình quản lý, vận hành khai thác.

c) Thẩm định (có thỏa thuận với Sở GTVT), phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc cộng đồng dân cư trong việc thực hiện trách nhiệm đối với việc quản lý, vận hành khai thác cầu thuộc quyền sở hữu của cộng đồng dân cư theo quy định.

e) Phát hiện và ngăn chặn các tổ chức, cá nhân phá hoại công trình cầu, phá hoại các công trình giao thông khác, xâm phạm hành lang an toàn đường bộ và các hành vi vi phạm các nội dung bị nghiêm cấm trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

g) Tổng hợp tình hình quản lý, vận hành khai thác các cầu, danh sách các cầu trên địa bàn bị hư hỏng, xuống cấp không đủ điều kiện khai thác an toàn để báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý.

4. Trách nhiệm của cộng đồng dân cư sở hữu cầu (bao gồm cả sở hữu tư nhân và các trường hợp không thuộc sở hữu Nhà nước)

a) Tổ chức quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn do cộng đồng làm chủ quản lý sử dụng cầu.

b) Trực tiếp lập (hoặc thuê tư vấn lập) quy trình quản lý, vận hành khai thác công trình cầu trên đường giao thông nông thôn (thuộc thẩm quyền quản lý) đang sử dụng nhưng chưa có quy trình quản lý, vận hành khai thác.

c) Thẩm định (có thỏa thuận với Sở GTVT), phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân và cơ quan nhà nước có thẩm quyền các cấp trong quản lý, vận hành khai thác cầu để bảo đảm an toàn giao thông, an toàn cho công trình, phòng chống tai nạn; báo cáo khó khăn vướng mắc trong quản lý, vận hành khai thác cầu cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Phát hiện và ngăn chặn các tổ chức, cá nhân phá hoại công trình cầu, phá hoại các công trình giao thông khác, xâm phạm hành lang an toàn đường bộ và các hành vi vi phạm các nội dung bị nghiêm cấm; đồng thời, trình báo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công, phân cấp, trách nhiệm quản lý, vận hành khai thác cầu và phê duyệt quy trình quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng cầu tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác cầu theo phân cấp.

2. Sở GTVT có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, các chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng cầu trên toàn tỉnh tổ chức quản lý, vận hành khai thác cầu; theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức bộ phận quản lý, vận hành khai thác cầu; hướng dẫn các xã, phường, thị trấn và chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng cầu trên địa bàn.

Trường hợp có vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định này; các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở GTVT để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, kịp thời điều chỉnh, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng